

## DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Dự kiến thời gian kiểm tra: **22 - 23/08/2025**

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: **16/08/2025 đến ngày 22/08/2025**

| STT | SỐ BD  | MSSV   | Họ và            | Tên   | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Lớp       | Ngày KT<br>(N-Đ-V) | Ngày KT<br>(Nói) |
|-----|--------|--------|------------------|-------|------------|------------|-----------|--------------------|------------------|
| 1   | B1-001 | 225174 | Khấu Văn         | Ái    | 23/07/2004 | Cà Mau     | DH22CKD02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 2   | B1-002 | 210141 | Đỗ Thái          | An    | 30/08/2003 | Sóc Trăng  | DH21OTO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 3   | B1-003 | 190449 | Lý Trường        | An    | 12/10/2001 | Kiên Giang | DH19XET01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 4   | B1-004 | 188635 | Nguyễn Phú       | An    | 11/03/2000 | Cà Mau     | DH18OTO05 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 5   | B1-005 | 202700 | Nguyễn Trường    | An    | 16/08/2002 | Trà Vinh   | DH20TIN04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 6   | B1-006 | 213297 | Lê Minh          | Anh   | 27/04/2003 | An Giang   | DH21QTK09 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 7   | B1-007 | 232862 | Nguyễn Lan       | Anh   | 07/10/2005 | Bến Tre    | DH23LKT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 8   | B1-008 | 213342 | Trần Quốc        | Anh   | 21/06/2002 | Cần Thơ    | DH21QTK09 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 9   | B1-009 | 234069 | Lê Thị Ngọc      | Ánh   | 11/01/2005 | Kiên Giang | DH23DPT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 10  | B1-010 | 233014 | Mai Thị Ngọc     | Ánh   | 18/03/2005 | Kiên Giang | DH23DPT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 11  | B1-011 | 210809 | Nguyễn Đông      | Âu    | 25/02/2003 | Bạc Liêu   | 21TIN-TT  | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 12  | B1-012 | 210767 | Quách Vũ         | Bằng  | 27/05/2003 | Cà Mau     | DH21QLD01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 13  | B1-013 | 235946 | Ngô Thái         | Bảo   | 01/06/2004 | Cà Mau     | DH23MAR03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 14  | B1-014 | 211625 | Nguyễn Hồ Thái   | Bảo   | 20/09/2003 | Cần Thơ    | DH21TIN06 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 15  | B1-015 | 214043 | Phạm Hoài        | Bảo   | 29/12/2003 | Bạc Liêu   | DH21KPM01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 16  | B1-016 | 232795 | Phan Văn         | Bảo   | 17/08/2005 | Kiên Giang | DH23DPT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 17  | B1-017 | 201941 | Nguyễn Thị Thanh | Bích  | 29/09/2002 | Cần Thơ    | DH20LUA02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 18  | B1-018 | 211099 | Đặng Thanh       | Bình  | 30/12/2003 | Bạc Liêu   | DH21QHC01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 19  | B1-019 | 210231 | Lương            | Bôn   | 29/01/2003 | Bạc Liêu   | DH21CNT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 20  | B1-020 | 236938 | Phạm Huỳnh       | Bửu   | 12/03/2005 | Cà Mau     | DH23TIN08 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 21  | B1-021 | 201887 | Huỳnh Quốc       | Can   | 03/10/2001 | Kiên Giang | DH20OTO02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 22  | B1-022 | 221897 | Võ Văn           | Cần   | 24/09/2004 | Kiên Giang | DH22HAY01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 23  | B1-023 | 222652 | Nguyễn Ngọc      | Châm  | 05/02/2004 | Cà Mau     | DH22QTS01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 24  | B1-024 | 212949 | Ngô Văn          | Chiến | 02/04/2003 | Đồng Tháp  | DH21OTO07 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 25  | B1-025 | 211334 | Nguyễn Thị Ngọc  | Chiều | 15/06/2002 | Kiên Giang | DH21XDU01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 26  | B1-026 | 225367 | Huỳnh Thị Kim    | Cúc   | 04/09/2004 | An Giang   | DH22KTS01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 27  | B1-027 | 213133 | Trương Quốc      | Cường | 01/01/2003 | An Giang   | DH21QTK08 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 28  | B1-028 | 222243 | Mai Ngọc         | Đang  | 24/01/2004 | Bến Tre    | DH22LKT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 29  | B1-029 | 209730 | Nguyễn Thành     | Đang  | 07/03/2001 | Bạc Liêu   | DH20TCN02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 30  | B1-030 | 175629 | Lê Hồ Hải        | Đặng  | 03/10/1999 | Cà Mau     | DH17HAY01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |

## DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Dự kiến thời gian kiểm tra: **22 - 23/08/2025**

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: **16/08/2025 đến ngày 22/08/2025**

| STT | SỐ BD  | MSSV    | Họ và              | Tên   | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Lớp       | Ngày KT<br>(N-Đ-V) | Ngày KT<br>(Nói) |
|-----|--------|---------|--------------------|-------|------------|------------|-----------|--------------------|------------------|
| 31  | B1-031 | 213347  | Ngô Nguyễn Trường  | Đăng  | 13/10/2003 | Kiên Giang | DH21TIN06 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 32  | B1-032 | 1910042 | Phạm Ngọc Hải      | Đăng  | 12/11/1999 | Long An    | 19XET-TT  | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 33  | B1-033 | 203064  | Phạm Nguyễn Hải    | Đăng  | 06/01/2001 | Đồng Tháp  | DH21QTS03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 34  | B1-034 | 200912  | Quách Hải          | Đăng  | 17/03/2002 | Sóc Trăng  | DH20TIN02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 35  | B1-035 | 214056  | Trần Công          | Danh  | 16/12/2003 | Cần Thơ    | DH21OTO03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 36  | B1-036 | 225438  | La Thị Anh         | Đào   | 08/01/2004 | Cà Mau     | DH22TCN03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 37  | B1-037 | 224820  | Nguyễn Tây         | Đô    | 15/01/2004 | Cà Mau     | DH22XET04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 38  | B1-038 | 223988  | Nguyễn Quốc        | Doanh | 11/11/2004 | Bạc Liêu   | DH22CNT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 39  | B1-039 | 221566  | Huỳnh Văn          | Đũ    | 22/11/2004 | Hậu Giang  | DH22QTK01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 40  | B1-040 | 180684  | Nguyễn Minh        | Đức   | 20/09/2000 | Bến Tre    | DH18OTO02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 41  | B1-041 | 221581  | Nguyễn Thịnh       | Đức   | 29/10/2003 | Cà Mau     | DH22QTK07 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 42  | B1-042 | 201255  | Chung Thành        | Duy   | 11/10/2002 | Cà Mau     | DH20QTK03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 43  | B1-043 | 213986  | Danh Tường         | Duy   | 26/06/2003 | Kiên Giang | DH21KTO02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 44  | B1-044 | 200302  | Hồ Khắc            | Duy   | 25/06/2001 | Cà Mau     | DH20OTO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 45  | B1-045 | 2110947 | Huỳnh Hoàng        | Duy   | 08/04/2003 | Cần Thơ    | DH21OTO05 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 46  | B1-046 | 165910  | Lê Khải            | Duy   | 20/01/1998 | Cần Thơ    | DH16KTR01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 47  | B1-047 | 236044  | Lê Tường           | Duy   | 05/05/2005 | Kiên Giang | DH23CNT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 48  | B1-048 | 225069  | Nguyễn Hoàng       | Duy   | 21/07/2002 | Cà Mau     | DH22CKD01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 49  | B1-049 | 222186  | Nguyễn Hoàng       | Duy   | 02/11/2003 | Vĩnh Long  | DH22CNT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 50  | B1-050 | 191538  | Nguyễn Khắc        | Duy   | 24/07/2000 | Bến Tre    | DH19TIN02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 51  | B1-051 | 220695  | Nguyễn Phúc        | Duy   | 01/03/2004 | Kiên Giang | DH22TIN06 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 52  | B1-052 | 190323  | Nguyễn Trần Phương | Duy   | 17/09/2001 | Sóc Trăng  | DH19OTO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 53  | B1-053 | 220477  | Phạm Thị Tường     | Duy   | 06/10/2004 | Sóc Trăng  | DH22KTO03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 54  | B1-054 | 210565  | Phan Bảo           | Duy   | 25/05/2003 | Bến Tre    | DH21OTO02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 55  | B1-055 | 210355  | Trương Khánh       | Duy   | 09/10/2003 | Vĩnh Long  | DH21LUA01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 56  | B1-056 | 225156  | Nguyễn Thị Mỹ      | Duyên | 31/05/2004 | Hậu Giang  | DH22CNT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 57  | B1-057 | 224641  | Trần Hoàng         | Giang | 03/06/2004 | Cần Thơ    | DH22KTO03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 58  | B1-058 | 236797  | Lê Thị Ngọc        | Hà    | 09/08/2005 | Kiên Giang | DH23TDT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 59  | B1-059 | 211051  | Lê Chí             | Hải   | 03/09/2003 | Bạc Liêu   | DH21QTK03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 60  | B1-060 | 210649  | Nguyễn Hà Hoàng    | Hải   | 22/04/2003 | Hậu Giang  | DH21TIN05 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |

## DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Dự kiến thời gian kiểm tra: **22 - 23/08/2025**

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: **16/08/2025 đến ngày 22/08/2025**

| STT | SỐ BD  | MSSV    | Họ và            | Tên   | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Lớp       | Ngày KT<br>(N-Đ-V) | Ngày KT<br>(Nói) |
|-----|--------|---------|------------------|-------|------------|------------|-----------|--------------------|------------------|
| 61  | B1-061 | 189458  | Lê Nguyễn Ngọc   | Hân   | 22/02/2000 | Vĩnh Long  | DH18QTD03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 62  | B1-062 | 222728  | Liêu Trần Gia    | Hân   | 13/02/2004 | Long An    | DH22XET02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 63  | B1-063 | 211063  | Nguyễn Ngọc      | Hân   | 26/10/2003 | Vĩnh Long  | DH21TCN02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 64  | B1-064 | 235054  | Phạm Huỳnh Ngọc  | Hân   | 06/04/2005 | Hậu Giang  | DH23DPT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 65  | B1-065 | 224886  | Lương Thu Hoài   | Hân   | 08/12/2004 | Trà Vinh   | DH22LUA01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 66  | B1-066 | 199487  | Lê Văn Nhật      | Hào   | 13/03/2000 | Đồng Tháp  | DH19OTO08 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 67  | B1-067 | 213023  | Lý Anh           | Hào   | 09/07/2003 | Cần Thơ    | DH21QTK08 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 68  | B1-068 | 188261  | Nguyễn Nhật      | Hào   | 07/08/2000 | Đồng Tháp  | DH18QLD01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 69  | B1-069 | 210646  | Lê Trung         | Hậu   | 05/03/2003 | Hậu Giang  | DH21XDU01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 70  | B1-070 | 190990  | Ngô Phúc         | Hậu   | 29/08/2001 | Hậu Giang  | DH19OTO03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 71  | B1-071 | 212379  | Phan Thị         | Hiền  | 29/12/2003 | Hậu Giang  | DH21LUA02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 72  | B1-072 | 203378  | Trần Trung       | Hiệp  | 04/09/2002 | Bạc Liêu   | DH20OTO10 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 73  | B1-073 | 224170  | Huỳnh Chí        | Hiếu  | 13/03/2004 | Trà Vinh   | DH22LUA02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 74  | B1-074 | 202290  | Nguyễn Long      | Hồ    | 23/11/2002 | Cà Mau     | DH20CKD01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 75  | B1-075 | 222790  | Nguyễn Thị Tuyết | Hoa   | 23/10/2004 | Hậu Giang  | DH22CNT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 76  | B1-076 | 219513  | Nguyễn Thanh     | Hoàng | 26/04/2003 | Cần Thơ    | DH21QLT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 77  | B1-077 | 202937  | Nguyễn Chí       | Học   | 13/03/2002 | Kiên Giang | DH20TIN05 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 78  | B1-078 | 234893  | Huỳnh Trần Xuân  | Huệ   | 30/10/2005 | Kiên Giang | DH23TCN02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 79  | B1-079 | 220504  | Phùng Quốc Thành | Hưng  | 30/04/2004 | Sóc Trăng  | DH22LKT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 80  | B1-080 | 224861  | Huỳnh Thị Thu    | Hương | 25/04/2004 |            | DH22KTS01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 81  | B1-081 | 1910078 | Nguyễn Hữu Quỳnh | Hương | 04/10/2001 | Sóc Trăng  | DH19KTO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 82  | B1-082 | 2110358 | Dương Gia        | Huy   | 19/06/2003 | Cần Thơ    | DH21OTO10 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 83  | B1-083 | 201136  | Hồ Quốc          | Huy   | 16/11/2002 | An Giang   | DH20OTO04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 84  | B1-084 | 192559  | Nguyễn Châu Nhật | Huy   | 03/04/2001 | Cà Mau     | DH19OTO08 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 85  | B1-085 | 213535  | Nguyễn Gia       | Huy   | 15/06/2003 | Cà Mau     | DH21OTO09 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 86  | B1-086 | 190476  | Nguyễn Quốc      | Huy   | 01/01/2001 | Kiên Giang | DH19OTO02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 87  | B1-087 | 213150  | Phạm Quốc        | Huy   | 04/03/2003 | Cà Mau     | DH21CNT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 88  | B1-088 | 225745  | Tô Phát          | Huy   | 05/12/2004 | Bạc Liêu   | DH22QTK08 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 89  | B1-089 | 203224  | Trần Hoàng       | Huy   | 15/06/2002 | Cà Mau     | DH20CKD01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 90  | B1-090 | 224025  | Trương Đan       | Huy   | 15/10/2004 | Cần Thơ    | DH22OTO03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |

## DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Dự kiến thời gian kiểm tra: **22 - 23/08/2025**

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: **16/08/2025 đến ngày 22/08/2025**

| STT | SỐ BD  | MSSV    | Họ và            | Tên    | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Lớp       | Ngày KT<br>(N-Đ-V) | Ngày KT<br>(Nói) |
|-----|--------|---------|------------------|--------|------------|------------|-----------|--------------------|------------------|
| 91  | B1-091 | 210331  | Trương Trịnh Gia | Huy    | 12/02/2003 | Bạc Liêu   | DH21OTO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 92  | B1-092 | 219419  | Trương Văn       | Huy    | 21/11/2003 | Cần Thơ    | DH21LOG01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 93  | B1-093 | 224887  | Võ Hoàng Nhật    | Huy    | 05/03/2004 | Hậu Giang  | DH22HAY01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 94  | B1-094 | 211714  | Võ Lâm           | Huy    | 30/05/2003 | Quảng Ngãi | DH21XDU01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 95  | B1-095 | 200388  | Phạm Thị Ngọc    | Huyền  | 26/03/2002 | Sóc Trăng  | DH20LUA01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 96  | B1-096 | 202268  | Đỗ Thị Ngọc      | Huỳnh  | 03/08/2002 | Cần Thơ    | DH20MAR01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 97  | B1-097 | 2110534 | Lê Diễm          | Huỳnh  | 02/10/2002 | Kiên Giang | DH21QTD04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 98  | B1-098 | 211849  | Lê Trần Kim      | Huỳnh  | 06/05/2003 | Sóc Trăng  | DH21CNT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 99  | B1-099 | 214493  | Nguyễn Thị Như   | Huỳnh  | 02/08/2003 | Vĩnh Long  | DH21QLD01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 100 | B1-100 | 212090  | Nguyễn Thị Như   | Huỳnh  | 21/04/2003 | Cần Thơ    | DH21QTK06 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 101 | B1-101 | 223832  | Nguyễn Văn       | Huỳnh  | 16/03/2004 | Cà Mau     | DH22CNT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 102 | B1-102 | 225594  | Đỗ Hoàng         | Khải   | 22/11/2004 | An Giang   | DH22KPM02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 103 | B1-103 | 212584  | Nguyễn Quốc      | Khải   | 25/12/2003 | Vĩnh Long  | DH21QLT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 104 | B1-104 | 225110  | Nguyễn Hoàng     | Khang  | 27/01/2004 | An Giang   | DH22CKD02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 105 | B1-105 | 221351  | Nguyễn Văn Hoàng | Khang  | 21/02/2004 | Sóc Trăng  | DH22OTO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 106 | B1-106 | 223947  | Nguyễn Vĩnh      | Khang  | 18/08/2002 | Cần Thơ    | DH22QTK08 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 107 | B1-107 | 210316  | Trần Nhật        | Khang  | 11/01/2003 | Cà Mau     | DH21QLD01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 108 | B1-108 | 201102  | Trương Duy       | Khang  | 07/04/2002 | Hậu Giang  | DH20TIN02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 109 | B1-109 | 221704  | Ngô Quốc         | Khánh  | 24/10/2003 | Bạc Liêu   | DH22CNT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 110 | B1-110 | 222291  | Nguyễn Quốc      | Khánh  | 02/09/2004 | Vĩnh Long  | DH22XET04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 111 | B1-111 | 222484  | Nguyễn Thị Thu   | Khánh  | 03/05/2004 | Đồng Tháp  | DH22LUA01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 112 | B1-112 | 225348  | Phạm Sỹ          | Khánh  | 01/10/2004 | An Giang   | DH22TIN09 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 113 | B1-113 | 222530  | Trần Nguyễn Nam  | Khánh  | 24/02/2004 | Đồng Tháp  | DH22QTK08 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 114 | B1-114 | 210353  | Lê Thị Thuần     | Khiết  | 18/01/2003 | Bến Tre    | DH21QTK01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 115 | B1-115 | 222230  | Dương Yến        | Khoa   | 19/03/2004 | Sóc Trăng  | DH22CNT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 116 | B1-116 | 211852  | Trần Ngọc Vĩnh   | Khôi   | 21/04/2003 | Trà Vinh   | DH21XDU01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 117 | B1-117 | 211348  | Trần Trọng       | Khôi   | 03/11/2002 | Cà Mau     | DH21OTO03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 118 | B1-118 | 226142  | Đặng Duy         | Khương | 07/10/2004 | Bến Tre    | DH22LKT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 119 | B1-119 | 214165  | Nguyễn Tấn Vĩ    | Khương | 09/04/2000 | An Giang   | DH21KPM01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 120 | B1-120 | 211124  | Trần Trung       | Kiên   | 23/09/2003 | Sóc Trăng  | DH21TIN02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |

## DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Dự kiến thời gian kiểm tra: **22 - 23/08/2025**

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: **16/08/2025 đến ngày 22/08/2025**

| STT | SỐ BD  | MSSV    | Họ và           | Tên  | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Lớp       | Ngày KT<br>(N-Đ-V) | Ngày KT<br>(Nói) |
|-----|--------|---------|-----------------|------|------------|------------|-----------|--------------------|------------------|
| 121 | B1-121 | 2110389 | Bùi Tuấn        | Kiệt | 12/08/2003 | An Giang   | DH21CKD01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 122 | B1-122 | 212176  | Lâm Gia         | Kiệt | 31/07/2003 | Cần Thơ    | DH21QTN01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 123 | B1-123 | 211497  | Lê Hoàng Tuấn   | Kiệt | 22/09/2003 | Cà Mau     | DH21OTO04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 124 | B1-124 | 235666  | Lương Anh       | Kiệt | 11/03/2005 | Bạc Liêu   | DH23DPT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 125 | B1-125 | 233411  | Nguyễn Anh      | Kiệt | 15/10/2005 | An Giang   | DH23TDT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 126 | B1-126 | 225109  | Nguyễn Chí      | Kiệt | 18/10/2004 | An Giang   | DH22CKD02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 127 | B1-127 | 226577  | Nguyễn Tuấn     | Kiệt | 26/03/2004 | An Giang   | DH22TIN09 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 128 | B1-128 | 213378  | Võ Quốc         | Kiệt | 13/12/2002 | Đồng Tháp  | DH21XET03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 129 | B1-129 | 219633  | Nguyễn Thị Liên | Kiều | 21/11/2003 | Vĩnh Long  | DH21LUA03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 130 | B1-130 | 210899  | Lê Cao          | Kỳ   | 27/08/2003 | Cà Mau     | DH21MAR01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 131 | B1-131 | 221112  | Nguyễn Thị Cẩm  | Lài  | 28/05/2004 | Cần Thơ    | DH22CNT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 132 | B1-132 | 238213  | Trần Thị        | Lam  | 16/04/2005 | Cà Mau     | DH23TDT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 133 | B1-133 | 223220  | Danh Ngọc Hương | Lan  | 10/08/2004 | Sóc Trăng  | DH22CNT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 134 | B1-134 | 226221  | Lê Thị Thùy     | Lanh | 06/07/2003 | Cà Mau     | DH22KTO02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 135 | B1-135 | 210909  | Nguyễn Văn      | Lành | 09/03/2003 | Đồng Tháp  | DH21CKD01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 136 | B1-136 | 221611  | Nguyễn Thị Li   | Li   | 08/06/2004 | Cần Thơ    | DH22CNT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 137 | B1-137 | 223300  | Lâm Thị Trúc    | Liên | 06/08/2004 | Cà Mau     | DH22CNT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 138 | B1-138 | 210869  | Nguyễn Chí      | Linh | 14/07/2003 | Hậu Giang  | DH21OTO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 139 | B1-139 | 178149  | Nguyễn Nhật     | Linh | 28/05/1998 | Cần Thơ    | DH17DUO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 140 | B1-140 | 221237  | Nguyễn Thị Ngọc | Linh | 03/05/2003 | Long An    | DH22KTO02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 141 | B1-141 | 210192  | Trần Nhựt       | Linh | 02/02/2003 | Bạc Liêu   | DH21CKD01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 142 | B1-142 | 234615  | Trần Yến        | Linh | 11/03/2003 | Kiên Giang | DH23KTO02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 143 | B1-143 | 211984  | Lai Đại         | Lộc  | 14/10/2003 | Đồng Tháp  | DH21LKT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 144 | B1-144 | 223660  | Lê Minh         | Lộc  | 27/04/2004 | Đồng Tháp  | DH22KTO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 145 | B1-145 | 219327  | Võ Phú          | Lộc  | 01/04/2002 | Bạc Liêu   | DH21LUA03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 146 | B1-146 | 226799  | Tô Phước        | Lợi  | 22/01/2001 | Cà Mau     | DH22QLD01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 147 | B1-147 | 210371  | Nguyễn Trường   | Long | 09/05/2003 | Hậu Giang  | DH21OTO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 148 | B1-148 | 201620  | Phạm Thanh      | Long | 09/10/2000 | Kiên Giang | DH20OTO06 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 149 | B1-149 | 201349  | Bùi Vũ          | Luân | 24/01/2002 | Đồng Tháp  | 20CKO-TT  | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 150 | B1-150 | 2110131 | Hoàng Minh      | Luận | 22/09/2003 | Kiên Giang | DH21OTO10 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |

## DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Dự kiến thời gian kiểm tra: **22 - 23/08/2025**

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: **16/08/2025 đến ngày 22/08/2025**

| STT | SỐ BD  | MSSV    | Họ và            | Tên     | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Lớp       | Ngày KT<br>(N-Đ-V) | Ngày KT<br>(Nói) |
|-----|--------|---------|------------------|---------|------------|------------|-----------|--------------------|------------------|
| 151 | B1-151 | 225352  | Trần Thị Mai     | Ly      | 15/05/2004 | Long An    | DH22LUA02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 152 | B1-152 | 223150  | Nguyễn Thị Huỳnh | Mai     | 04/04/2004 | Đồng Tháp  | DH22OTO10 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 153 | B1-153 | 2111039 | Phạm Thị Huỳnh   | Mai     | 15/01/2003 | An Giang   | DH21KTS01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 154 | B1-154 | 211702  | Phạm Ngọc        | Mảnh    | 29/11/2003 | Cà Mau     | DH21XET02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 155 | B1-155 | 221440  | Trương Như       | Mộng    | 16/01/2004 | Bạc Liêu   | DH22LUA01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 156 | B1-156 | 212668  | Saddam           | Mubarak | 20/03/2003 | An Giang   | DH21TIN05 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 157 | B1-157 | 220779  | Nguyễn Thị Trúc  | Mừng    | 08/01/2004 | Kiên Giang | DH22QTK07 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 158 | B1-158 | 224169  | Đặng Thị Tiểu    | My      | 22/09/2004 | Trà Vinh   | DH22LUA01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 159 | B1-159 | 221399  | Trần Diễm        | My      | 25/11/2004 | Hậu Giang  | DH22CNT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 160 | B1-160 | 224848  | Đỗ Thị Gia       | Mỹ      | 08/05/2004 | An Giang   | DH22LUA01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 161 | B1-161 | 202425  | Thái Ngọc        | Mỹ      | 22/05/2002 | Cà Mau     | DH20XET02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 162 | B1-162 | 220861  | Võ Thoại         | Mỹ      | 25/04/2004 | Cà Mau     | DH22KTO02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 163 | B1-163 | 210517  | Thạch Thị Su     | Nal     | 16/03/2003 | Sóc Trăng  | DH21QTK02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 164 | B1-164 | 210461  | Lâm Bảo          | Nam     | 13/06/2003 | Cà Mau     | DH21XDU01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 165 | B1-165 | 2110783 | Phạm Thành       | Nam     | 16/05/2003 | Cần Thơ    | DH21KMT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 166 | B1-166 | 235816  | Tô Thanh         | Nam     | 29/01/2005 | Kiên Giang | DH23QTS03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 167 | B1-167 | 223258  | Ngô Thị Thúy     | Nga     | 02/08/2004 | Bến Tre    | DH22KTO02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 168 | B1-168 | 232864  | Nguyễn Thị Quỳnh | Nga     | 08/07/2005 | Bến Tre    | DH23LKT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 169 | B1-169 | 203702  | Nguyễn Hồng      | Ngân    | 31/08/2002 | Cần Thơ    | DH20LKT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 170 | B1-170 | 221010  | Ngô Trọng        | Nghĩa   | 12/10/2004 | Cà Mau     | DH22OTO05 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 171 | B1-171 | 201985  | Lý Mỹ            | Ngọc    | 08/08/2002 | Cà Mau     | DH20QTN01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 172 | B1-172 | 223436  | Nguyễn Thị Hồng  | Ngọc    | 14/11/2003 | Long An    | DH22QLD01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 173 | B1-173 | 2010470 | Phan Thống       | Ngọc    | 24/12/1993 | Kiên Giang | DH20HAY01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 174 | B1-174 | 221883  | Trần Kim         | Ngọc    | 24/03/2004 | Hậu Giang  | DH22LUA01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 175 | B1-175 | 221473  | Võ Diễm          | Ngọc    | 19/11/2004 | Cà Mau     | DH22CNT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 176 | B1-176 | 249747  | Phạm Nam         | Nguyên  | 01/01/2003 | Bình Dương | DH24HAY01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 177 | B1-177 | 212855  | Dương Thanh      | Nhà     | 09/01/2003 | Đồng Tháp  | DH21OTO07 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 178 | B1-178 | 212113  | Trương Thị       | Nhân    | 20/11/2003 | Trà Vinh   | DH21CNT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 179 | B1-179 | 210439  | Nguyễn Tú        | Nhi     | 08/08/2003 | Đồng Tháp  | DH21TIN07 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 180 | B1-180 | 233858  | Trần Ngọc        | Nhi     | 11/11/2005 | An Giang   | DH23QTK03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |

## DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Dự kiến thời gian kiểm tra: **22 - 23/08/2025**

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: **16/08/2025 đến ngày 22/08/2025**

| STT | SỐ BD  | MSSV    | Họ và           | Tên    | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Lớp       | Ngày KT<br>(N-Đ-V) | Ngày KT<br>(Nói) |
|-----|--------|---------|-----------------|--------|------------|------------|-----------|--------------------|------------------|
| 181 | B1-181 | 224803  | Thái Thị Mỹ     | Nhiên  | 27/03/2004 | Phú Yên    | DH22LUA02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 182 | B1-182 | 236130  | Huỳnh Huỳnh     | Như    | 17/09/2005 | Kiên Giang | DH23QTS03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 183 | B1-183 | 212097  | Lâm Hồng Quỳnh  | Như    | 25/10/2003 | Bạc Liêu   | DH21TCN03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 184 | B1-184 | 191263  | Nguyễn Ý        | Như    | 24/04/2001 | Cà Mau     | DH19DUO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 185 | B1-185 | 2110153 | Võ Thị Phương   | Như    | 05/12/2003 | Bến Tre    | DH21QTD03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 186 | B1-186 | 220444  | Phạm Thị Hồng   | Nhung  | 14/05/2004 | Cần Thơ    | DH22QTK08 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 187 | B1-187 | 219460  | Trần Minh       | Nhứt   | 10/07/2003 | Cà Mau     | 21TIN-TT  | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 188 | B1-188 | 224157  | Lê Minh         | Nhứt   | 22/08/2004 | Cần Thơ    | DH22CNT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 189 | B1-189 | 214174  | Trần Lê Minh    | Nhứt   | 09/10/2002 | Đồng Tháp  | DH21XET04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 190 | B1-190 | 201670  | Nguyễn Trường   | Niên   | 07/04/2002 | Cà Mau     | DH20TIN03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 191 | B1-191 | 238230  | Nguyễn Thị Tố   | Nữ     | 19/04/2005 | Cà Mau     | DH23CNT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 192 | B1-192 | 220435  | Nguyễn Tấn      | Pháp   | 25/06/2004 | An Giang   | DH22QTK08 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 193 | B1-193 | 212418  | Phạm Thành      | Phát   | 27/09/2003 | Sóc Trăng  | DH21KPM01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 194 | B1-194 | 198998  | Quách Đại       | Phát   | 30/08/2001 | Bạc Liêu   | DH19OTO09 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 195 | B1-195 | 213468  | Bùi Ngọc        | Phong  | 14/12/2003 | Cần Thơ    | DH21TIN06 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 196 | B1-196 | 214024  | Võ Hoài         | Phong  | 24/07/2003 | Kiên Giang | DH21OTO04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 197 | B1-197 | 223312  | Trần Văn        | Phú    | 01/05/2004 | Kiên Giang | DH22QTK04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 198 | B1-198 | 211594  | Lê Đức          | Phúc   | 07/10/2003 | Kiên Giang | DH21OTO04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 199 | B1-199 | 189944  | Nguyễn Hoàng    | Phúc   | 12/01/2000 | An Giang   | DH18TIN04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 200 | B1-200 | 211894  | Trần Đặng Hồng  | Phúc   | 29/12/2002 | Hậu Giang  | DH21KTO02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 201 | B1-201 | 224767  | Trần Hoàng      | Phúc   | 03/11/2003 | Hậu Giang  | DH22OTO08 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 202 | B1-202 | 188314  | Quách Hoài      | Phương | 25/10/2000 | Cà Mau     | DH18OTO04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 203 | B1-203 | 211866  | Lâm Thị Bích    | Phượng | 16/06/2003 | Đồng Tháp  | DH21QTN01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 204 | B1-204 | 201625  | Đặng Văn        | Quản   | 16/06/2002 | An Giang   | DH20TIN03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 205 | B1-205 | 199079  | Quách Hoàng     | Quốc   | 10/02/2001 | Bạc Liêu   | DH19QTK07 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 206 | B1-206 | 201145  | Hứa Văn         | Quý    | 08/09/2002 | Cà Mau     | DH20TIN05 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 207 | B1-207 | 233852  | Nguyễn Thành    | Quý    | 06/03/2005 | Cần Thơ    | DH23DPT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 208 | B1-208 | 201114  | Dương Huỳnh Nhã | Quyên  | 15/09/2002 | Cà Mau     | DH20QTK03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 209 | B1-209 | 238092  | Nguyễn Thị Kim  | Quyên  | 13/04/2005 | Sóc Trăng  | DH23CNT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 210 | B1-210 | 223058  | Trương Khả      | Quyên  | 15/03/2004 | Bạc Liêu   | DH22CNT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |

## DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Dự kiến thời gian kiểm tra: **22 - 23/08/2025**

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: **16/08/2025 đến ngày 22/08/2025**

| STT | SỐ BD  | MSSV    | Họ và              | Tên   | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Lớp       | Ngày KT<br>(N-Đ-V) | Ngày KT<br>(Nói) |
|-----|--------|---------|--------------------|-------|------------|------------|-----------|--------------------|------------------|
| 211 | B1-211 | 211788  | Cao Ngọc           | Quyển | 22/02/2002 | Bạc Liêu   | DH21OTO04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 212 | B1-212 | 213148  | Ngô Thị Như        | Quỳnh | 24/05/2003 | Cần Thơ    | DH21QTN01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 213 | B1-213 | 232874  | Võ Hoàng           | Salin | 04/10/2005 | Sóc Trăng  | DH23TDT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 214 | B1-214 | 213291  | Nguyễn Cao         | Sang  | 04/12/2003 | Cà Mau     | DH21XET03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 215 | B1-215 | 202874  | Nguyễn Thái        | Sang  | 05/07/2002 | Trà Vinh   | DH20XDU01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 216 | B1-216 | 200702  | Trần Háo           | Són   | 21/08/2001 | Sóc Trăng  | DH20OTO02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 217 | B1-217 | 2110519 | La Thương          | Tài   | 23/06/2003 | Sóc Trăng  | 21TIN-TT  | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 218 | B1-218 | 225245  | Võ Thành           | Tài   | 05/05/2004 | An Giang   | 22QTK-TT  | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 219 | B1-219 | 201142  | Huỳnh Như          | Tâm   | 24/01/2002 | Sóc Trăng  | DH20QTK03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 220 | B1-220 | 224495  | Nguyễn Hoàng       | Tân   | 08/12/2004 | Tp.Hcm     | DH22KPM01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 221 | B1-221 | 201845  | Nguyễn Huy         | Tân   | 26/08/2002 | Sóc Trăng  | DH20OTO07 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 222 | B1-222 | 243720  | Huỳnh Đức          | Thái  | 19/10/2006 | Bến Tre    | DH24HAY01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 223 | B1-223 | 222402  | Trịnh Hồng         | Thái  | 25/04/2004 | Trà Vinh   | DH22OTO05 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 224 | B1-224 | 225450  | Nguyễn Hữu         | Thắng | 03/05/2004 | Tiền Giang | DH22XET04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 225 | B1-225 | 202442  | Phan Dương         | Thanh | 28/08/2002 | Cà Mau     | DH20OTO08 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 226 | B1-226 | 201521  | Nguyễn Viết        | Thành | 25/01/2002 | Đồng Tháp  | DH20TIN03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 227 | B1-227 | 200543  | Nguyễn Kiều Phương | Thảo  | 01/11/2000 | Cà Mau     | DH20QTK02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 228 | B1-228 | 234706  | Trần Thanh         | Thế   | 01/01/2005 | Sóc Trăng  | DH23DPT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 229 | B1-229 | 219847  | Trần Thị Cẩm       | Thi   | 11/06/2003 | An Giang   | DH21LKT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 230 | B1-230 | 223621  | Diệp Hữu           | Thiện | 16/04/2004 | An Giang   | DH22CKD02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 231 | B1-231 | 190251  | Thích Thanh        | Thiện | 12/03/2001 | An Giang   | DH19OTO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 232 | B1-232 | 223479  | Lê Phúc            | Thịnh | 11/02/2004 | Hậu Giang  | DH22QLT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 233 | B1-233 | 232614  | Nguyễn Cường       | Thịnh | 29/04/2005 |            | DH23DPT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 234 | B1-234 | 213230  | Nguyễn Hoàng       | Thịnh | 23/09/2002 | Sóc Trăng  | DH21LUA02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 235 | B1-235 | 212212  | Phan Cường         | Thịnh | 02/04/2003 | Vĩnh Long  | DH21XDU02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 236 | B1-236 | 222438  | Trần Lê Tuyết      | Thơ   | 04/04/2004 | Hậu Giang  | DH22DUO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 237 | B1-237 | 202556  | Châu Trường        | Thọ   | 26/08/2002 | Sóc Trăng  | DH20OTO08 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 238 | B1-238 | 213160  | Huỳnh Văn          | Thống | 02/12/2003 | Bạc Liêu   | DH21OTO08 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 239 | B1-239 | 224345  | Huỳnh Thị Minh     | Thư   | 21/04/2004 | Hậu Giang  | DH22LUA01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 240 | B1-240 | 236341  | Nguyễn Diễm        | Thư   | 01/01/2005 | Cà Mau     | DH23DPT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |

## DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Dự kiến thời gian kiểm tra: **22 - 23/08/2025**

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: **16/08/2025 đến ngày 22/08/2025**

| STT | SỐ BD  | MSSV    | Họ và           | Tên   | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Lớp       | Ngày KT<br>(N-Đ-V) | Ngày KT<br>(Nói) |
|-----|--------|---------|-----------------|-------|------------|------------|-----------|--------------------|------------------|
| 241 | B1-241 | 224931  | Nguyễn Minh     | Thư   | 27/09/2004 | Cần Thơ    | DH22CNT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 242 | B1-242 | 211571  | Nguyễn Minh     | Thư   | 22/12/2003 | Hậu Giang  | DH21LUA01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 243 | B1-243 | 212305  | Nguyễn Ngọc Anh | Thư   | 06/08/2003 | Cần Thơ    | DH21LUA02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 244 | B1-244 | 211633  | Trần Nguyễn Anh | Thư   | 17/10/2003 | Kiên Giang | DH21QTK05 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 245 | B1-245 | 214485  | Lê An           | Thuận | 13/07/2003 | Vĩnh Long  | DH21CKD01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 246 | B1-246 | 219551  | Nguyễn Đồng     | Thuận | 19/08/2003 | Cần Thơ    | DH21TIN07 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 247 | B1-247 | 221214  | Nguyễn Mỹ       | Tiên  | 26/03/2004 | Sóc Trăng  | DH22TCN01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 248 | B1-248 | 213611  | Nguyễn Thị Mai  | Tiên  | 29/11/2003 | Trà Vinh   | DH21TCN04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 249 | B1-249 | 213766  | Nguyễn Minh     | Tiến  | 14/06/2003 | Đồng Tháp  | DH21KPM01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 250 | B1-250 | 219605  | Phan Minh       | Tiến  | 25/02/2003 | Cần Thơ    | DH21QLC01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 251 | B1-251 | 224342  | Lê Văn          | Tinh  | 22/02/2004 | Cần Thơ    | DH22LKT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 252 | B1-252 | 2110809 | Huỳnh Trung     | Toàn  | 07/12/2002 | Cà Mau     | DH21LUA03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 253 | B1-253 | 213301  | Phan Duy        | Toàn  | 12/08/2002 | Cà Mau     | DH21QTK09 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 254 | B1-254 | 221265  | Huỳnh Thị Kiều  | Trân  | 26/07/2004 | Sóc Trăng  | DH22LUA02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 255 | B1-255 | 212746  | Lê Thị Huyền    | Trân  | 16/10/2003 | Vĩnh Long  | DH21KTO02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 256 | B1-256 | 236465  | Nguyễn Huyền    | Trân  | 12/04/2005 | Cà Mau     | DH23TDT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 257 | B1-257 | 221082  | Nguyễn Mai Hữu  | Trí   | 24/11/2004 | Cần Thơ    | DH22CNT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 258 | B1-258 | 222958  | Trần Quốc       | Trí   | 24/10/2004 | Cà Mau     | DH22LKT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 259 | B1-259 | 223526  | Lâm Khả         | Trình | 30/09/2004 | Kiên Giang | DH22XET02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 260 | B1-260 | 221490  | Nguyễn Mai      | Trình | 22/07/2003 | Kiên Giang | DH22KTO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 261 | B1-261 | 211718  | Quách Tú        | Trình | 23/12/2003 | Cà Mau     | DH21MAR02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 262 | B1-262 | 225832  | Ngô Quang       | Trọng | 10/12/2004 | An Giang   | DH22CKD02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 263 | B1-263 | 237023  | Nguyễn Ngọc     | Trúc  | 15/11/2004 | Bạc Liêu   | DH23QTK06 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 264 | B1-264 | 210173  | Giảng Minh      | Trung | 29/03/2003 | Cà Mau     | DH21OTO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 265 | B1-265 | 211918  | Lê Thanh        | Tú    | 15/03/2000 | An Giang   | DH21QTN01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 266 | B1-266 | 212600  | Nguyễn Hoàng    | Tuấn  | 21/02/2002 | Kiên Giang | DH21TIN04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 267 | B1-267 | 226809  | Nguyễn Thanh    | Tùng  | 23/03/2004 | Đồng Tháp  | DH22CNT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 268 | B1-268 | 213485  | Lương Hồng      | Tươi  | 11/08/2003 | Cà Mau     | DH21LKT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 269 | B1-269 | 202830  | Trương Đồng Lan | Tường | 16/07/2002 | Vĩnh Long  | DH20QTD02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 270 | B1-270 | 221713  | Phan Mỹ         | Tuyên | 19/08/2004 | Cà Mau     | DH22CNT02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |

## DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Dự kiến thời gian kiểm tra: **22 - 23/08/2025**

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: **16/08/2025 đến ngày 22/08/2025**

| STT | SỐ BD  | MSSV   | Họ và           | Tên   | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Lớp       | Ngày KT<br>(N-Đ-V) | Ngày KT<br>(Nói) |
|-----|--------|--------|-----------------|-------|------------|------------|-----------|--------------------|------------------|
| 271 | B1-271 | 236735 | Nguyễn Xuân     | Tuyền | 08/08/2005 | Cà Mau     | DH23QTK06 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 272 | B1-272 | 223229 | Trần Bích       | Tuyền | 23/02/2004 | Trà Vinh   | DH22LUA02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 273 | B1-273 | 219361 | Lâm Phương      | Uyên  | 15/03/2003 | Hậu Giang  | DH21HAY01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 274 | B1-274 | 211541 | Lâm Thị Mỹ      | Uyên  | 10/04/2003 | Kiên Giang | DH21QTS02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 275 | B1-275 | 210098 | Phan Việt       | Văn   | 03/02/2003 | Cà Mau     | DH21OTO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 276 | B1-276 | 243426 | Lê Hoàng        | Ven   | 03/03/2006 | Cà Mau     | DH24HAY01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 277 | B1-277 | 188416 | Nguyễn Văn      | Ven   | 28/02/1998 | Cà Mau     | DH18OTO04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 278 | B1-278 | 224247 | Son Thị Tường   | Vi    | 05/10/2003 | Bạc Liêu   | DH22QTK08 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 279 | B1-279 | 189088 | Tô Yến          | Vi    | 13/11/2000 | Cà Mau     | DH18XET02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 280 | B1-280 | 211539 | Đỗ Hữu          | Vinh  | 13/03/2003 | An Giang   | DH21QLT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 281 | B1-281 | 212181 | Hoàng Ngọc      | Vinh  | 14/03/2002 | Kiên Giang | DH21XDU02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 282 | B1-282 | 201012 | Lâm Thế         | Vinh  | 02/01/2001 | Sóc Trăng  | DH20TIN02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 283 | B1-283 | 224338 | Lê Hữu          | Vinh  | 27/08/2004 | An Giang   | DH22CKD02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 284 | B1-284 | 235154 | Nguyễn Văn Quốc | Vinh  | 07/10/2005 | Hậu Giang  | DH23DPT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 285 | B1-285 | 224910 | Nguyễn Thanh    | Vũ    | 10/11/2004 | Vĩnh Long  | DH22QLT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 286 | B1-286 | 201405 | Trần Trúc       | Vũ    | 03/03/2002 | Trà Vinh   | DH20OTO05 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 287 | B1-287 | 213167 | Đào Phương Cẩm  | Vy    | 21/05/2003 | Cần Thơ    | DH21MAR01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 288 | B1-288 | 222954 | Trần Thị Thảo   | Vy    | 15/04/2003 | Cà Mau     | DH22KTO02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 289 | B1-289 | 220973 | Trần Thị Thúy   | Vy    | 26/06/2004 | An Giang   | DH22KTS01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 290 | B1-290 | 213013 | Trương Lê Thúy  | Vy    | 04/04/2003 | Cần Thơ    | DH21QTK08 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 291 | B1-291 | 210462 | Trần Thị Ngọc   | Xuân  | 13/01/2003 | An Giang   | DH21QTK02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 292 | B1-292 | 191355 | Lê Thị Như      | Ý     | 12/10/2001 | Cà Mau     | DH19XET02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 293 | B1-293 | 226784 | Võ Thị Như      | Ý     | 12/07/2004 | Cần Thơ    | DH22QTK08 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 294 | B1-294 | 236254 | Vương Thị Mỹ    | Ý     | 10/05/2005 | Sóc Trăng  | DH23TIN07 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 295 | B1-295 | 223049 | Nguyễn Thị Ngọc | Yến   | 19/04/2004 | Bến Tre    | DH22CNT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 296 | B1-296 | 222544 | Trương Thị Mỹ   | Yến   | 10/01/2004 | An Giang   | DH22XET03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 297 | B1-297 | 199621 | Nguyễn Thị      | Chon  | 22/11/2001 | Hậu Giang  | DH19QTD05 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 298 | B1-298 | 202627 | Lê Trung        | Đoàn  | 06/10/2002 | Cần Thơ    | DH20CKD01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 299 | B1-299 | 190631 | Đỗ Tiến         | Hào   | 22/03/2001 | Cà Mau     | DH19TIN01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 300 | B1-300 | 223421 | Nguyễn Ngọc     | Huỳnh | 16/02/2004 | Bạc Liêu   | DH22LUA02 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA ANH VĂN CHUẨN ĐẦU RA

Dự kiến thời gian kiểm tra: 22 - 23/08/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 16/08/2025 đến ngày 22/08/2025

| STT | SỐ BD  | MSSV   | Họ và         | Tên    | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Lớp       | Ngày KT<br>(N-Đ-V) | Ngày KT<br>(Nói) |
|-----|--------|--------|---------------|--------|------------|------------|-----------|--------------------|------------------|
| 301 | B1-301 | 200360 | Trần Kinh     | Kha    | 27/09/2002 | Cà Mau     | DH20KTO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 302 | B1-302 | 191311 | Nguyễn Tuyết  | Khương | 07/02/2001 | Bạc Liêu   | DH19QTK06 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 303 | B1-303 | 210783 | Nguyễn Thanh  | Mừng   | 16/07/2003 | Bạc Liêu   | DH21QLC01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 304 | B1-304 | 222795 | Trần Ngọc     | My     | 22/01/2004 | An Giang   | DH22TIN07 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 305 | B1-305 | 214381 | Huỳnh Thế     | Nam    | 17/01/2003 | Cần Thơ    | DH21OTO10 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 306 | B1-306 | 211645 | Văn Thị Thảo  | Ngân   | 04/09/2003 | Sóc Trăng  | DH21TIN03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 307 | B1-307 | 211494 | Đinh Trọng    | Nghiêm | 22/01/2003 | Trà Vinh   | DH21TIN03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 308 | B1-308 | 212491 | Nguyễn Như    | Ngọc   | 08/02/2003 | Bạc Liêu   | DH21QLC01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 309 | B1-309 | 202820 | Lý Trung      | Nguyên | 24/05/2002 | Cần Thơ    | DH20CKD01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 310 | B1-310 | 188275 | Phan Cao      | Nguyên | 19/08/2000 | Cà Mau     | DH18OTO04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 311 | B1-311 | 210490 | Nguyễn Thảo   | Nhi    | 21/01/2003 | Cà Mau     | DH21KTR01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 312 | B1-312 | 210429 | Bùi Minh      | Phúc   | 27/02/2003 | Cà Mau     | DH21OTO01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 313 | B1-313 | 213446 | Lê Minh       | Tâm    | 27/06/2003 | Hậu Giang  | DH21OTO09 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 314 | B1-314 | 211869 | Quách Kiều    | Tiên   | 12/07/2003 | Cà Mau     | DH21QTK05 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 315 | B1-315 | 219597 | Nguyễn Ngọc   | Trâm   | 28/10/2003 | Cần Thơ    | DH21DPT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 316 | B1-316 | 223534 | Nguyễn Thị Bé | Trân   | 18/02/2004 | An Giang   | DH22QLT01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 317 | B1-317 | 201413 | Nguyễn Minh   | Trọng  | 05/12/2002 | Kiên Giang | DH20TIN03 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 318 | B1-318 | 214060 | Nguyễn Văn    | Trọng  | 31/08/2003 | Vĩnh Long  | DH21QLC01 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |
| 319 | B1-319 | 224789 | Nguyễn Quốc   | Việt   | 10/09/2004 | Cần Thơ    | DH22OTO04 | 22/08/2025         | 23/08/2025       |